

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự án ĐTXD đường từ Đông Côi đi đường tránh QL.17
(đoạn qua chợ đầu mối), huyện Thuận Thành**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 255/SXD-ĐT&HT ngày 31/8/2020 về thông báo kết quả thẩm định dự án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án ĐTXD đường từ Đông Côi đi đường tránh QL.17 (đoạn qua chợ đầu mối), huyện Thuận Thành với các nội dung chủ yếu như sau:

- 1. Tên dự án:** Đường từ Đông Côi đi đường tránh QL.17 (đoạn qua chợ đầu mối), huyện Thuận Thành.
- 2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Thuận Thành.
- 3. Nhóm dự án, loại, cấp công trình:** Nhóm C, đường đô thị, cấp II.
- 4. Địa điểm xây dựng:** Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
- 5. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế.**

Theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hồ và phụ cận, huyện Thuận Thành đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tuyến đường có mặt cắt ngang điển hình: $35m=(6+10,5+2+10,5+6)m$. Tuy nhiên, trước mắt ĐTXD tuyến đường có quy mô mặt cắt ngang đường rộng 12m (lòng đường rộng 10,5m, lề đường mỗi bên rộng 0,75m); vận tốc 50km/h, bao gồm các hạng mục: Nền đường, mặt đường; hoàn trả hệ thống kênh mương thủy lợi; hệ thống thoát nước và hệ thống đảm bảo ATGT đồng bộ theo quy định, giải pháp thiết kế chủ yếu như sau:

5.1. Nền, mặt đường

- Trước khi đắp nền đường, tiến hành dọn dẹp mặt bằng, vét hữu cơ, vét bùn, đánh cấp; tại các vị trí có các lớp đất yếu nông, tiến hành xử lý nền đất yếu, gia cố nền móng theo quy trình phù hợp với đặc điểm của từng lớp đất yếu và đặc

điểm phân bố vùng đất yếu; bố trí hệ thống quan trắc lún theo quy trình; nền đường đắp bằng cát đầm chặt $K \geq 0,95$, đắp bao taluy nền đường và phần lề đường đất bằng đất dính chọn lọc từ đất đào hữu cơ đào nền đường, độ dốc mái taluy 1/1,5, độ dốc ngang lề đường đất 4% hướng về phía taluy, trồng cỏ chống xói lở; lớp đáy áo đường đắp bằng cấp phối đất đồi có chọn lọc thành phần hạt đảm bảo đầm chặt $K \geq 98$ dày 30cm theo tiêu chuẩn.

- Mặt đường cấp cao A1, áo đường mềm bằng bê tông nhựa chặt rải nóng, tải trọng trục xe tiêu chuẩn thiết kế 12 tấn/trục; mô đun mặt đường yêu cầu $Ey/c \geq 155\text{Mpa}$, kết cấu mặt đường gồm các lớp sau: Lớp BTNC 12,5 dày 5cm; lớp BTNC19 dày 7cm; lớp cấp phối đá dăm loại I dày 18cm, lớp cấp phối đá dăm loại II dày 32cm, tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn khi thi công các lớp BTN mặt đường (tưới 0,5kg/m² trước khi rải lớp BTN hạt mịn, tưới 1,0kg/m² trước khi rải lớp BTN hạt thô); độ dốc ngang mặt đường một mái 2% hướng về lề đường bên phải tuyến.

- Cao độ thiết kế được khống chế theo cao độ đường QL.17, đường tránh QL.17 đoạn từ QL.38 đi TL.276, các điểm giao cắt với các tuyến đường đã có đảm bảo kết nối êm thuận và phù hợp với hiện trạng các công trình khu vực lân cận.

- Bố trí vạch sơn, biển báo hiệu đồng bộ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ số QCVN 41: 2019/BGTVT.

- Tại các vị trí quy hoạch giao cắt đường, bố trí công cấp kỹ thuật để tránh đào, cắt đường sau này.

5.2. Hệ thống thoát nước mưa, hoàn trả kênh thủy lợi

Nước mưa tự chảy theo độ dốc ngang và thoát về phía taluy nền đường; tại các vị trí hoàn trả kênh, mương thủy lợi, các vị trí giao với kênh tưới, hoàn trả bằng cống tròn, cống bản, mương đất có đường kính, kích thước đảm bảo năng lực tưới tiêu theo quy định.

6. Tổng mức đầu tư: 64.147.313.000 đồng (Sáu mươi tư tỷ, một trăm bốn mươi bảy triệu, ba trăm mười ba nghìn đồng). Trong đó:

Chi phí xây dựng:	25.626.087.000	đồng;
Chi phí bồi thường, GPMB:	29.751.267.000	đồng;
Chi phí QLDA:	630.914.000	đồng;
Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.583.601.000	đồng;
Chi phí khác:	723.870.000	đồng;
Chi phí dự phòng (10%):	5.831.574.000	đồng.

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2025 và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2022;
2. Phân chia gói thầu: Căn cứ vào nguồn vốn bố trí cho công trình, Chủ đầu tư triển khai thực hiện theo quy định;

3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo quy định của pháp luật hiện hành;

4. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Tổ chức thực hiện dự án theo quy định; hoàn thiện một số nội dung Dự án theo Văn bản số 255/SXD-ĐT&HT ngày 31/8/2020 của Sở Xây dựng.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc nhà nước tỉnh, UBND huyện Thuận Thành, Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.XDCB; CVP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải

